

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 289/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phan Văn H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H là bà Phan Thị Hồng H1, sinh năm 1984. Địa chỉ: khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre theo Văn bản ủy quyền ngày 03/9/2019.

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn G, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn G có trách nhiệm trả cho ông Phan Văn H số tiền nợ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Trong đó gồm 86.220.000 đồng tiền vốn và tiền lãi suất là 13.780.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 2.500.000 đồng. Ông H và ông G mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ số tiền nêu trên. Cụ thể như sau:

+ Ông Trần Văn G phải chịu số tiền 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông Phan Văn H phải chịu số tiền 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông H đã nộp là 2.653.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng) theo biên lai số 0005689 ngày 15/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bến Tre. Ông H được hoàn lại số tiền 1.403.000đ (Một triệu bốn trăm lẻ ba nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Khắc Giang